

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày 23-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy và ông Phạm Duy Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1988 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Phạm Thị V; có vợ là Phạm Thị D và có 03 con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/8/2019, bị Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc"; chấp hành xong ngày 08/8/2019, chưa được xóa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/4/2020 đến ngày 19/4/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T là người nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 16/4/2020, T thuê xe ôm đi từ nhà đến khu vực thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc với mục đích tìm mua ma túy đá để sử dụng. Khi đến khu vực chợ Cuối, thị trấn Gia Lộc, T xuống xe rồi đi bộ quanh khu chợ thì gặp một người phụ nữ không quen biết. Qua nói chuyện, biết người phụ nữ này có bán ma túy đá nên T hỏi mua thì người này đồng ý bán. Người phụ nữ hỏi T mua bao nhiêu, T lấy trong người số tiền 300.000 đồng đưa cho người phụ nữ, người này nhận tiền đồng thời bảo T

đứng đợi. Khoảng 5 phút sau, người này quay lại đưa cho T 01 túi nilon màu trắng sau đó bỏ đi; T cầm túi nilon đi bộ định về nhà thì bị lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an huyện Gia Lộc phát hiện, bắt quả tang vào hồi 09 giờ 40 phút cùng ngày tại phố Đoàn Kết thuộc khu 6, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, thu giữ trong lòng bàn tay trái của T đang cầm 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, T khai đó là ma túy đá để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 187/KLGD-PC09 ngày 18/4/2020, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Văn T, gửi đến giám định khối lượng là 0,229g (không phải hai trăm hai mươi chín gam) là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 11/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo từ 12 đến 14 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/4/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 09 giờ 40 phút ngày 16/4/2020 tại phố Đoàn Kết thuộc khu 6, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn T có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 0,229g (không phải hai trăm hai mươi chín gam) Methamphetamin để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khối lượng chất ma túy bị cáo cất giấu là 0,229g Methamphetamin nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến sự an toàn xã hội, an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ gửi đến giám định, cơ quan giám định hoàn lại 0,174 gam Methamphetamin là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai đã mua ma túy của một người phụ nữ ở khu vực chợ Cuối, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, các điều

135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 16/4/2020.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 0,174 gam Methamphetamin được hoàn lại sau giám định trong phong bì thư dán kín niêm phong số 187/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 02 tháng 6 năm 2020).

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi